TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

DANH SÁCH LỚP HỌC PHẦN KHÔNG ĐƯỢC MỞ
DO SĨ SỐ NHỎ HỌC KỲ HK HÈ NH 2025 - 2026 (Mã HK 2534)

STT	Mã HK	SHL	Mã học phần	Lớp	Tên học phần	Thứ	Giờ BĐ	Giờ KT	Phòng học	Sĩ số
1	2534	1004	AI306DE01	0100	Data Analytics	T2T4T6	13:00:00	14:40:00	Phòng 010 - CS Thành Thái	8
2	2534	1005	AI306DE01	0101	Data Analytics	T2T4T6	14:40:00	16:40:00	Phòng 038 - CS Thành Thái	8
3	2534	1006	AI417DE01	0100	Artificial Intelligence	T2T4T6	13:00:00	14:40:00	Phòng 020 - CS Thành Thái	9
4	2534	1007	AI417DE01	0101	Artificial Intelligence	T2T4T6	14:40:00	16:40:00	Phòng 036 - CS Thành Thái	9
5	2534	1009	ANH225DE02	0100	Introduction to CC	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 007 - CS Thành Thái	3
6	2534	1011	ANH303DE03	0100	English Syntax and Morphology	T2T4T6	7:50:00	11:30:00	Phòng 018 - CS Thành Thái	5
7	2534	1012	ANH308DE04	0100	Introduction to Trans and Iner	T2T4T6	13:00:00	16:40:00	Phòng 024 - CS Thành Thái	8
8	2534	1014	ANH334DE01	0100	Teaching CLIL Classes	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 006 - CS Thành Thái	9
9	2534	1015	ANH403DE01	0100	Practice in Business Transla	T2T4T6	7:00:00	10:40:00	Phòng 008 - CS Thành Thái	7
10	2534	1018	BA102DE01	0100	Macroeconomics	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 602 - Nguyễn Văn Tráng	8
11	2534	1019	BA201DE01	0100	Negotiation Skills	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 602 - Nguyễn Văn Tráng	7
12	2534	1023	DM305DE01	0100	Digital Media	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 301 - Nguyễn Văn Tráng	4
13	2534	1024	DM307DE01	0100	Digital Pricing Strategy	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 021 - CS Thành Thái	1
14	2534	1025	DM401DE01	0100	Search Engine Optimization	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 301 - Nguyễn Văn Tráng	9
15	2534	1026	DM405DE01	0100	Programmatic Advertising	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 021 - CS Thành Thái	2
16	2534	1027	EC201DE01	0100	Electronic Commerce	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 017 - CS Thành Thái	8
17	2534	1028	EC203DE01	0100	Digital Tec in Global Business	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 017 - CS Thành Thái	9
18	2534	1030	EM315DE01	0100	M.I.C.E Management	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 401 - Nguyễn Văn Tráng	7
19	2534	1033	HM401DE01	0100	Man. Skills&Leadership in Hos.	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 402 - Nguyễn Văn Tráng	3
20	2534	1036	IT301DE01	0100	Advanced Database	T3T5T7	13:00:00	14:40:00	Phòng 007 - CS Thành Thái	6

STT	Mã HK	SHL	Mã học phần	Lớp	Tên học phần	Thứ	Giờ BĐ	Giờ KT	Phòng học	Sĩ số
21	2534	1037	IT301DE01	0101	Advanced Database	T3T5T7	14:40:00	16:40:00	Phòng 040 - CS Thành Thái	6
22	2534	1038	IT305DE01	0100	Interaction Design	T2T4T6	7:00:00	8:40:00	Phòng 012 - CS Thành Thái	5
23	2534	1039	IT305DE01	0101	Interaction Design	T2T4T6	8:40:00	10:40:00	Phòng 036 - CS Thành Thái	5
24	2534	1050	MK208DE01	0100	Marketing Research	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 601 - Nguyễn Văn Tráng	7
25	2534	1054	MK318DE01	0100	Social Media Marketing	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 019 - CS Thành Thái	4
26	2534	1057	MK404DE01	0100	Service Marketing	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 601 - Nguyễn Văn Tráng	7
27	2534	1060	MK410DE01	0100	Digital Marketing Analytics	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 402 - Nguyễn Văn Tráng	3
28	2534	1061	MK412DE01	0100	B2B Sales Management	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 405 - Nguyễn Văn Tráng	6
29	2534	1066	TC202DE01	0100	Corporate Finance	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 019 - CS Thành Thái	6
30	2534	1068	TC304DE02	0100	Financial Management	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 015 - CS Thành Thái	9
31	2534	1073	TO403DE01	0100	Tourism Product Development	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 301 - Nguyễn Văn Tráng	0
32	2534	1075	ART201DV01	0100	Hình họa mỹ thuật 2	T2T4T6	7:50:00	11:30:00	Phòng 102 - CS Cao Thắng	1
33	2534	1076	ART205DV01	0100	Nhiếp ảnh 2 (nâng cao)	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 104 - CS Cao Thắng	3
34	2534	1112	GLAW204DV01	0100	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 008 - CS Thành Thái	11
35	2534	1114	HM402DV01	0100	Tài chính trong KSNH	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 402 - Nguyễn Văn Tráng	6
36	2534	1115	HRM203DV01	0100	Quản trị Nhân sự	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 016 - CS Thành Thái	5
37	2534	1118	IB101DV01	0100	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 606 - Nguyễn Văn Tráng	7
38	2534	1120	IB303DV01	0100	Nhượng quyền Kinh doanh	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 009 - CS Thành Thái	4
39	2534	1121	IB308DV01	0100	Thị trường đầu tư quốc tế	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 506 - Veritas Hall	14
40	2534	1122	IB309DV01	0100	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 306 - Nguyễn Văn Tráng	9
41	2534	1126	IT202DV01	0100	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	T3T5T7	7:00:00	8:40:00	Phòng 013 - CS Thành Thái	10
42	2534	1127	IT202DV01	0101	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	T3T5T7	8:40:00	10:40:00	Phòng 037 - CS Thành Thái	10
43	2534	1129	IT206DV01	0100	Phân tích thiết kế HĐT	T2T4T6	13:00:00	14:40:00	Phòng 012 - CS Thành Thái	11
44	2534	1130	IT206DV01	0101	Phân tích thiết kế HĐT	T2T4T6	14:40:00	16:40:00	Phòng 034 - CS Thành Thái	11

STT	Mã HK	SHL	Mã học phần	Lớp	Tên học phần	Thứ	Giờ BĐ	Giờ KT	Phòng học	Sĩ số
45	2534	1132	KT204DV02	0100	Nguyên lý Kế toán	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 006 - CS Thành Thái	9
46	2534	1133	KT204DV02	0200	Nguyên lý Kế toán	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 010 - CS Thành Thái	6
47	2534	1140	LG301DV01	0100	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 401 - Nguyễn Văn Tráng	5
48	2534	1146	MK203DV01	0100	Marketing Căn bản	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 606 - Nguyễn Văn Tráng	4
49	2534	1149	MK302DV01	0100	Marketing Quốc tế	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 405 - Nguyễn Văn Tráng	6
50	2534	1150	MK306DV01	0100	Quản trị Bán lẻ	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 407 - Nguyễn Văn Tráng	6
51	2534	1151	MK316DV01	0100	Chiến lược Định giá	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 405 - Nguyễn Văn Tráng	11
52	2534	1156	NHAT102DV03	0100	Tiếng Nhật 2	2T3T4T5T	13:00:00	15:30:00	Phòng 026 - CS Thành Thái	8
53	2534	1158	PE104DV01	0200	Bóng đá	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Sân Phú Thọ 1	0
54	2534	1160	PE104DV01	0400	Bóng đá	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Sân Phú Thọ 1	1
55	2534	1164	PE105DV01	0400	Bóng rổ	T3T5T7	15:50:00	18:20:00	Sân 046A - CS Thành Thái	4
56	2534	1165	PE107DV01	0100	Karatedo	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	2
57	2534	1172	PE109DV01	0600	Cầu lông	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Sân 046B - CS Thành Thái	1
58	2534	1176	PE110DV01	0300	Taekwondo	T2T4T6	18:30:00	21:00:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	1
59	2534	1177	PE110DV01	0400	Taekwondo	T3T5T7	18:30:00	21:00:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	0
60	2534	1178	PE114DV01	0100	Kickboxing	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Kick Boxing Đào Duy Từ 2	4
61	2534	1181	PE115DV01	0100	Marathon	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Sân tập RUN 1	0
62	2534	1182	PE115DV01	0200	Marathon	T2T4T6	18:30:00	21:00:00	Sân tập RUN 1	0
63	2534	1186	PE121DV01	0100	Dance Sport	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	1
64	2534	1187	PE121DV01	0200	Dance Sport	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	10
65	2534	1189	PE127DV01	0200	Yoga	T3T5T7	15:50:00	18:20:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	3
66	2534	1215	SW101DV01	0100	Nhập môn Lập trình	T2T4T6	13:00:00	14:40:00	Phòng 013 - CS Thành Thái	8
67	2534	1216	SW101DV01	0101	Nhập môn Lập trình	T2T4T6	14:40:00	16:40:00	Phòng 035 - CS Thành Thái	8
68	2534	1222	SW310DV01	0100	PT ứng dụng trên TB di động	T2T4T6	8:40:00	10:40:00	Phòng 012 - CS Thành Thái	3

STT	Mã HK	SHL	Mã học phần	Lớp	Tên học phần	Thứ	Giờ BĐ	Giờ KT	Phòng học	Sĩ số
69	2534	1223	SW310DV01	0101	PT ứng dụng trên TB di động	T2T4T6	10:40:00	12:20:00	Phòng 034 - CS Thành Thái	3
70	2534	1224	TC201DV02	0100	Tài chính Tiền tệ	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 1007 - Nguyễn Văn Tráng	8
71	2534	1227	TC335DV01	0100	TC QT trong các tập đoàn đa QG	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 011 - CS Thành Thái	0
72	2534	1229	TO102DV01	0100	Kinh tế học trong DL và KS-NH	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Phòng 302 - Nguyễn Văn Tráng	7
73	2534	1235	TT205DV02	0100	Quy trình SX sản phẩm TTNN	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 050 - CS Thành Thái	10
74	2534	1244	PR202DV01	0100	Nhập môn Quan hệ công chúng	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 301 - Nguyễn Văn Tráng	6
75	2534	1245	IB310DV01	0100	C/lược thâm nhập thị trường QT	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 007 - CS Thành Thái	10
76	2534	1251	HM203DE02	0100	Pro Image in Tourism Industry	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 1007 - Nguyễn Văn Tráng	1
77	2534	1258	LAW111DV01	0100	Luật Tố tụng Dân sự	T3T5	15:50:00	18:20:00	Phòng 008 - CS Thành Thái	6
78	2534	1258	LAW111DV01	0100	Luật Tố tụng Dân sự	T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 008 - CS Thành Thái	6

TP.Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 07 năm 2026

Trưởng Phòng

Nguyễn Tiến Lập

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC LỚP HỌC PHẦN BỊ HỦY DO SĨ SỐ NHỎ HỌC KỲ HÈ NĂM HỌC 2025 -2026 (MÃ HK: 2534)

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
1	22205461	Lê Danh	Nhân	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
2	22205586	Nguyễn Thanh	Quân	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
3	22204783	Đậu Minh	Tân	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
4	22205828	Lê Đức	Hoàng	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
5	22206241	Lưu Văn	Hoài	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
6	22206761	Nguyễn Thu	Huyền	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
7	22207591	Nguyễn Quốc	Bảo	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
8	22207172	Phạm Phú	Bình	1004	AI306DE01	Data Analytics	0100	
9	22205461	Lê Danh	Nhân	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
10	22205586	Nguyễn Thanh	Quân	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
11	22204783	Đậu Minh	Tân	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
12	22205828	Lê Đức	Hoàng	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
13	22206241	Lưu Văn	Hoài	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
14	22206761	Nguyễn Thu	Huyền	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
15	22207591	Nguyễn Quốc	Bảo	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
16	22207172	Phạm Phú	Bình	1005	AI306DE01	Data Analytics	0101	
17	22200384	Tăng Vĩ	Hào	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
18	22118829	Nguyễn Công	Thái	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
19	22114163	Trần Ngọc	Dương	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
20	22109400	Phan Lê Thanh	Kiện	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
21	22110739	Nguyễn Thanh	Quang	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
22	22100664	Trần Viết	Hưng	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
23	22102061	Phạm Minh	Tài	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
24	22012217	Hà Minh	Đức	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
25	22011040	Phạm Chí	Khang	1006	AI417DE01	Artificial Intelligence	0100	
26	22200384	Tăng Vĩ	Hào	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
27	22118829	Nguyễn Công	Thái	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
28	22114163	Trần Ngọc	Dương	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
29	22109400	Phan Lê Thanh	Kiện	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
30	22110739	Nguyễn Thanh	Quang	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
31	22100664	Trần Viết	Hưng	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
32	22102061	Phạm Minh	Tài	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
33	22012217	Hà Minh	Đức	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
34	22011040	Phạm Chí	Khang	1007	AI417DE01	Artificial Intelligence	0101	
35	22123004	Huỳnh Võ Xuân	Anh	1009	ANH225DE02	Introduction to CC	0100	
36	22303026	Huỳnh	Ngân	1009	ANH225DE02	Introduction to CC	0100	
37	22012030	Trần Nam	Anh	1009	ANH225DE02	Introduction to CC	0100	
38	22000029	Vương Minh	Quân	1011	ANH303DE03	English Syntax and Morphology	0100	
39	22012269	Nguyễn Bá Thành	Đạt	1011	ANH303DE03	English Syntax and Morphology	0100	
40	22204369	Hà Tú	Linh	1011	ANH303DE03	English Syntax and Morphology	0100	
41	22302548	Lưu Uyển	Nghi	1011	ANH303DE03	English Syntax and Morphology	0100	
42	22503520	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	1011	ANH303DE03	English Syntax and Morphology	0100	
43	22115946	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
44	22207517	Đào Anh	Kiệt	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
45	22205781	Hồ Minh	Tùng	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
46	22203855	Nguyễn Tấn Trí	Nguyên	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
47	22204888	Hoàng Lê Tuấn	Anh	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
48	22402773	Nguyễn Hồng	Phong	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
49	22105635	Võ Quốc	Bảo	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
50	22114241	Lê Trung	Nhật	1012	ANH308DE04	Introduction to Trans and Iner	0100	
51	22011123	Võ Thành	Long	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
52	22004409	Trần Gia	Huy	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
53	22012261	Huỳnh Kim	Huy	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
54	22114800	Lê Vũ Anh	Thư	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
55	22116064	Quách Quỳnh	Anh	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
56	22207356	Lâm Quỳnh	Chi	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
57	22207033	Nguyễn Trần Tú	Phương	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
58	22204739	Nguyễn Thị An	Thơ	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
59	22300906	Trần Ngọc Mỹ	Tâm	1014	ANH334DE01	Teaching CLIL Classes	0100	
60	22004339	Lê Đặng Phúc	Nguyên	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
61	22011650	Phạm Huỳnh Phương	Nam	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
62	22014713	Nguyễn Trần Mỹ	Lâm	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
63	22014146	Trần Gia	Nghi	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
64	22109521	Cao Nguyễn Minh	Trí	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
65	22201739	Nguyễn Hữu	Toàn	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
66	22302380	Từ Minh Thiên	Ân	1015	ANH403DE01	Practice in Business Transla	0100	
67	22206157	Lưu Ngọc	Hiếu	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
68	22205947	Vũ Thành	Tín	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
69	22207440	Nguyễn Châu Huyền	Trinh	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
70	22112436	Nguyễn Trương Như	Ý	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
71	22206890	Thân Mai Kim	Khánh	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
72	22207140	Trần Lê Khánh	Tường	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
73	22207571	Nguyễn Danh	Thái	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
74	22204841	Hà Thị Kiều	Trinh	1018	BA102DE01	Macroeconomics	0100	
75	22300224	Bùi Vĩnh	Khang	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
76	22301314	Nguyễn Bảo	Trọn	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
77	22301973	Trần Ngọc	Lam	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
78	22110856	Bùi Thị Bích	Phương	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
79	22205024	Đỗ Mạnh	Dũng	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
80	22200482	Phan Hữu	Lợi	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
81	22113850	Bùi Hồ Hương	Giang	1019	BA201DE01	Negotiation Skills	0100	
82	22205628	Nguyễn Trần Như	Ý	1023	DM305DE01	Digital Media	0100	
83	22301870	Dương Đình	Thuận	1023	DM305DE01	Digital Media	0100	
84	22206185	Tăng Minh	Tâm	1023	DM305DE01	Digital Media	0100	
85	22201143	Trần Nhật	Thăng	1023	DM305DE01	Digital Media	0100	
86	22117005	Nguyễn Quang	Huy	1024	DM307DE01	Digital Pricing Strategy	0100	
87	22205595	Nguyễn Hoàng	Thi	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
88	22140048	Nguyễn Hoàng	Dũng	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
89	22114928	Nguyễn Ngọc	Hiếu	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
90	22102351	Lại Quốc	Khánh	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
91	22400544	Bùi Xuân	Minh	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
92	22401690	Huỳnh Phúc	Tiến	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
93	22204643	Trần Huỳnh Anh	Tuấn	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
94	22206300	Triệu Ái	Vy	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
95	22206405	Võ Ngọc Thiên	Phúc	1025	DM401DE01	Search Engine Optimization	0100	
96	22206522	Nguyễn Thị Huỳnh	Nga	1026	DM405DE01	Programmatic Advertising	0100	
97	22100367	Phùng Bá	Đông	1026	DM405DE01	Programmatic Advertising	0100	
98	22108320	Nguyễn Xuân	Vĩnh	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
99	22114424	Võ Thế	Sơn	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
100	22105784	Nguyễn Huỳnh Long	Phi	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
101	22008083	Huỳnh Ngọc	Tú	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
102	22205796	Nguyễn Đặng Khánh	Quỳnh	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
103	22500258	Hồ Thị Hồng	Ân	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
104	22503429	Trần Quế	Anh	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
105	22107563	Trần Lê Mỹ	Sang	1027	EC201DE01	Electronic Commerce	0100	
106	22110166	Cao Minh	Quân	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
107	22201802	Đào Minh	Quân	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
108	22205631	Nguyễn Đông	Đan	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
109	22205896	Lê Minh	Nguyên	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
110	22206746	Nguyễn Xuân	Dung	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
111	22206166	Lê Duy	Bảo	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
112	22204601	Nguyễn Tấn	Thành	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
113	22207350	Nguyễn Trần Thúy	Ngân	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
114	22206046	Phạm Nguyễn Thảo	My	1028	EC203DE01	Digital Tec in Global Business	0100	
115	22011044	Trần Khánh	Uyên	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
116	22009885	Nguyễn Ngọc	Diệp	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
117	22205616	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
118	22012055	Nguyễn Văn	Bách	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
119	22119103	Trần Thị Mỹ	Hòa	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
120	22202478	Nguyễn Vũ Như	Quỳnh	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
121	22206462	Nguyễn Tiến	Đạt	1030	EM315DE01	M.I.C.E Management	0100	
122	22000663	Nguyễn Vân	Anh	1033	HM401DE01	Man. Skills&Leadership in Hos.	0100	
123	22114972	Nguyễn Hữu Minh	Tú	1033	HM401DE01	Man. Skills&Leadership in Hos.	0100	
124	22206692	Trần Phương	Kiên	1033	HM401DE01	Man. Skills&Leadership in Hos.	0100	
125	22203177	Bùi Thái	Phương	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
126	22207202	Phạm Sơn Hoàng	Nhi	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
127	22200384	Tăng Vĩ	Hào	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
128	22118824	Trần Trung	Thành	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
129	22114163	Trần Ngọc	Dương	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
130	22011040	Phạm Chí	Khang	1036	IT301DE01	Advanced Database	0100	
131	22203177	Bùi Thái	Phương	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	
132	22207202	Phạm Sơn Hoàng	Nhi	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
133	22200384	Tăng Vĩ	Hào	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	
134	22118824	Trần Trung	Thành	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	
135	22114163	Trần Ngọc	Dương	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	
136	22011040	Phạm Chí	Khang	1037	IT301DE01	Advanced Database	0101	
137	22205110	Lê Xuân	Thành	1038	IT305DE01	Interaction Design	0100	
138	22205783	Hà Tuấn	Kiệt	1038	IT305DE01	Interaction Design	0100	
139	22204882	Lê Đăng	Khoa	1038	IT305DE01	Interaction Design	0100	
140	22301455	Trần Anh	Vũ	1038	IT305DE01	Interaction Design	0100	
141	22301640	Võ Trần Tiến	Phát	1038	IT305DE01	Interaction Design	0100	
142	22205110	Lê Xuân	Thành	1039	IT305DE01	Interaction Design	0101	
143	22205783	Hà Tuấn	Kiệt	1039	IT305DE01	Interaction Design	0101	
144	22204882	Lê Đăng	Khoa	1039	IT305DE01	Interaction Design	0101	
145	22301455	Trần Anh	Vũ	1039	IT305DE01	Interaction Design	0101	
146	22301640	Võ Trần Tiến	Phát	1039	IT305DE01	Interaction Design	0101	
147	22205334	Nguyễn Xuân	Mai	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
148	22205143	Nguyễn Đình Bảo	Trung	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
149	22117005	Nguyễn Quang	Huy	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
150	22108473	Trương Ngọc Quốc	An	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
151	22116823	Trần Huỳnh Bảo	Hân	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
152	22300463	Hà Mẫn	Vy	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
153	22300091	Trương Huỳnh Ngọc	Tiền	1050	MK208DE01	Marketing Research	0100	
154	22105697	Nguyễn Hồng	Chương	1054	MK318DE01	Social Media Marketing	0100	
155	22100035	Lưu Đức	Thắng	1054	MK318DE01	Social Media Marketing	0100	
156	22303501	Đặng Huy	Khoa	1054	MK318DE01	Social Media Marketing	0100	
157	22100310	Lê Hoàng Bảo	Linh	1054	MK318DE01	Social Media Marketing	0100	
158	22204039	Huỳnh Trường	Hải	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
159	22205815	Nguyễn Phan Hoàng	Vũ	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
160	22206088	Phạm Hoàng	Dìn	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
161	22207440	Nguyễn Châu Huyền	Trinh	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
162	22207632	Trương Khánh	Ngân	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
163	22115065	Huỳnh Lê Yến	Nhi	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
164	2193097	Cao Thị Uyên	Vi	1057	MK404DE01	Service Marketing	0100	
165	22205274	Ngô Phan Ánh	Dương	1060	MK410DE01	Digital Marketing Analytics	0100	
166	22111923	Đinh Viết Quang	Đông	1060	MK410DE01	Digital Marketing Analytics	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
167	22100367	Phùng Bá	Đông	1060	MK410DE01	Digital Marketing Analytics	0100	
168	22205755	Nguyễn Diễm	Tú	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
169	22204526	Phạm Vi Mai	Anh	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
170	22205274	Ngô Phan Ánh	Dương	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
171	22205334	Nguyễn Xuân	Mai	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
172	22206980	Phạm Mai Khánh	Nhi	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
173	22112436	Nguyễn Trương Như	Ý	1061	MK412DE01	B2B Sales Management	0100	
174	22108320	Nguyễn Xuân	Vĩnh	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
175	22013611	Nguyễn Lê Thành	Danh	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
176	22106884	Phạm Ngọc Minh	Châu	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
177	22207770	Lê Nhật	Huy	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
178	22111103	Nguyễn	Hoàng	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
179	22123135	Trần Phương	Khanh	1066	TC202DE01	Corporate Finance	0100	
180	22207127	Lê Đức	Huy	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
181	22013416	Trần Khánh	Vỹ	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
182	22200313	Trần Minh	Hào	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
183	22005287	Huỳnh Phan Nhã	Anh	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
184	22207004	Đỗ Thị	Trang	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
185	22207610	Phạm Xuân	Hiền	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
186	22205194	Nguyễn Nghĩa	Nhân	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
187	22205953	Thái Trung	Tuấn	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
188	22206050	Huỳnh Thị Ngọc	Hà	1068	TC304DE02	Financial Management	0100	
189	2190634	Lê Nguyễn Hải	Dương	1075	ART201DV01	Hình họa mỹ thuật 2	0100	
190	22012395	Nguyễn Hoài	Thu	1076	ART205DV01	Nhiếp ảnh 2 (nâng cao)	0100	
191	22012209	Hoàng Trọng	Giàu	1076	ART205DV01	Nhiếp ảnh 2 (nâng cao)	0100	
192	22005392	Nguyễn Thị Kim	Anh	1076	ART205DV01	Nhiếp ảnh 2 (nâng cao)	0100	
193	22102021	Nguyễn Hoàng	Huy	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
194	22400714	Nguyễn Hồ Thanh	Tùng	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
195	22004964	Lý Kim	Ngân	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
196	22303101	Phạm Kim Tú	Anh	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
197	22114972	Nguyễn Hữu Minh	Tú	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
198	22503551	Đỗ Ngọc Diễm	Thùy	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
199	22001143	Lương Đức	Thái	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
200	22002528	Nguyễn Thiện	Chiến	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
201	22119092	Hà Phan Anh	Khôi	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
202	22205912	Nguyễn Hoàng Bích	Thảo	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
203	22203130	Phạm Bảo	Nhi	1112	GLAW204DV01	Hệ thống CT & các VB Pháp luật	0100	
204	22106180	Lê Trúc Hồng	Anh	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
205	22009885	Nguyễn Ngọc	Diệp	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
206	22000663	Nguyễn Vân	Anh	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
207	22202927	Huỳnh Thị Kim	Oanh	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
208	22205087	Trần Uyên	Phương	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
209	22205366	Nguyễn Thanh	Phương	1114	HM402DV01	Tài chính trong KSNH	0100	
210	22500040	Nguyễn Lê Hạ	Chi	1115	HRM203DV01	Quản trị Nhân sự	0100	
211	22401663	Võ Hoàng Bảo	Trâm	1115	HRM203DV01	Quản trị Nhân sự	0100	
212	22500258	Hồ Thị Hồng	Ân	1115	HRM203DV01	Quản trị Nhân sự	0100	
213	22302090	Lâm Vân	Nghi	1115	HRM203DV01	Quản trị Nhân sự	0100	
214	22112614	Trương Hoàng	Duy	1115	HRM203DV01	Quản trị Nhân sự	0100	
215	22302354	Lưu Diệu	Thông	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
216	22301157	Lê Hữu	Trác	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
217	22303578	Võ Thị Ái	Vân	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
218	22122675	Ngô Thị Diễm	Quỳnh	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
219	22400070	Nghiêm Thị Ngọc	Ánh	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
220	22302449	Hà Công	Thành	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
221	22600218	Trần Minh	Trí	1118	IB101DV01	Nhập môn Kinh doanh Quốc tế	0100	
222	22001185	Trần Hoàng Duy	Thịnh	1120	IB303DV01	Nhượng quyền Kinh doanh	0100	
223	22206203	Lê Thị Kim	Nga	1120	IB303DV01	Nhượng quyền Kinh doanh	0100	
224	22205796	Nguyễn Đặng Khánh	Quỳnh	1120	IB303DV01	Nhượng quyền Kinh doanh	0100	
225	22205503	Lê Hà Phương	Nam	1120	IB303DV01	Nhượng quyền Kinh doanh	0100	
226	22114525	Nguyễn Minh	Anh	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
227	22112022	Trương Thùy Phương	Uyên	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
228	22106996	Phạm Tuyết	Nhi	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
229	22300831	Hồng Nguyệt	Quang	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
230	22300772	Hồ Tấn Quang	Vinh	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
231	22300211	Nguyễn Bùi Thanh	Nhã	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
232	22301703	Lê Minh	Khang	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
233	22301151	Lê Lâm Anh	Thư	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
234	22303036	Hồng Ngọc	Thảo	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
235	22013611	Nguyễn Lê Thành	Danh	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
236	22207143	Nguyễn Quách Tuệ	Nhi	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
237	22206932	Lý Đỗ	Nguyên	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
238	22205827	Nguyễn Lê	Anh	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
239	22205611	Nguyễn Gia	Bảo	1121	IB308DV01	Thị trường đầu tư quốc tế	0100	
240	22303519	Phạm Phúc Nam	Anh	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
241	22112022	Trương Thùy Phương	Uyên	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
242	22106996	Phạm Tuyết	Nhi	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
243	22207144	Uông Gia	Bảo	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
244	22207770	Lê Nhật	Huy	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
245	22401663	Võ Hoàng Bảo	Trâm	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
246	22401729	Nguyễn Đỗ Thảo	Vy	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
247	22301193	Đào Khánh	Linh	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
248	22205742	Nguyễn Thuận	Thành	1122	IB309DV01	Đàm phán & HĐ kinh doanh QT	0100	
249	22300443	Lâm Chí	Dũng	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
250	22301292	Cao Nguyễn	Long	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
251	22301403	Hà Dương Quỳnh	Mai	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
252	22302550	Trần Kỳ	Nhân	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
253	22303570	Huỳnh Bảo Minh	Khôi	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
254	22303710	Đinh Lê Hoàn	Phúc	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
255	22204631	Phạm Nguyễn Gia	Thuần	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
256	22206241	Lưu Văn	Hoài	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
257	22011815	Nguyễn Võ Minh	Anh	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
258	22301542	Trần Nhật	Thắng	1126	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0100	
259	22300443	Lâm Chí	Dũng	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
260	22301292	Cao Nguyễn	Long	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
261	22301403	Hà Dương Quỳnh	Mai	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
262	22302550	Trần Kỳ	Nhân	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
263	22303570	Huỳnh Bảo Minh	Khôi	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
264	22303710	Đinh Lê Hoàn	Phúc	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
265	22204631	Phạm Nguyễn Gia	Thuần	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
266	22206241	Lưu Văn	Hoài	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
267	22011815	Nguyễn Võ Minh	Anh	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
268	22301542	Trần Nhật	Thắng	1127	IT202DV01	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	0101	
269	22205797	Nguyễn Duy	Khánh	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
270	22205801	Huỳnh Thế	Bảo	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
271	22003208	Trần Công	Minh	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
272	22206863	Trương Định	Tâm	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
273	22207238	Phạm Nguyễn Xuân	Nam	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
274	22011815	Nguyễn Võ Minh	Anh	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
275	22003052	Lê Đức	Anh	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
276	22000212	Trần Quang	Duy	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
277	22301376	Hồ Vũ Hoàng	Khang	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
278	22301739	Trần Dũ	Duy	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
279	22600051	Dương Phan Hồng	Phúc	1129	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0100	
280	22205797	Nguyễn Duy	Khánh	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
281	22205801	Huỳnh Thế	Bảo	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
282	22003208	Trần Công	Minh	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
283	22206863	Trương Định	Tâm	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
284	22207238	Phạm Nguyễn Xuân	Nam	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
285	22011815	Nguyễn Võ Minh	Anh	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
286	22003052	Lê Đức	Anh	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
287	22000212	Trần Quang	Duy	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
288	22301376	Hồ Vũ Hoàng	Khang	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
289	22301739	Trần Dũ	Duy	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
290	22600051	Dương Phan Hồng	Phúc	1130	IT206DV01	Phân tích thiết kế HĐT	0101	
291	22205770	Nguyễn Xuân Bảo	Nghi	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
292	22501363	Hà Sơn	Lâm	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
293	22204620	Nguyễn Lê Thúy	Ngọc	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
294	22110983	Lê Minh	Triết	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
295	22206736	Trần Gia Phú	Văn	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
296	22300909	Nguyễn Thị Phương	Thảo	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
297	22503429	Trần Quế	Anh	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
298	22400562	Phan Nhựt	Tiến	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	
299	22000041	Trần	Long	1132	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
300	22205499	Võ Trương Thành	Đạt	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
301	22205060	Phạm Thanh	Thiên	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
302	22206890	Thân Mai Kim	Khánh	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
303	22207140	Trần Lê Khánh	Tường	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
304	22301965	Vũ	Bảo	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
305	22300357	Nguyễn Lê Minh	Thuận	1133	KT204DV02	Nguyên lý Kế toán	0200	
306	22008566	Đặng Nam	Huy	1140	LG301DV01	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	0100	
307	22114356	Trần Doãn Thái	Anh	1140	LG301DV01	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	0100	
308	22205947	Vũ Thành	Tín	1140	LG301DV01	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	0100	
309	22204601	Nguyễn Tấn	Thành	1140	LG301DV01	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	0100	
310	22207645	Huỳnh Thị Bích	Ngân	1140	LG301DV01	Vận tải và Bảo hiểm Quốc tế	0100	
311	22400052	Lê Tuấn	Dũng	1146	MK203DV01	Marketing Căn bản	0100	
312	22600242	Trần Thụy Minh	Anh	1146	MK203DV01	Marketing Căn bản	0100	
313	22600214	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	1146	MK203DV01	Marketing Căn bản	0100	
314	22301047	Lê Đoàn Khánh	Hân	1146	MK203DV01	Marketing Căn bản	0100	
315	22206407	Nguyễn Minh	Nhật	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
316	22112501	Nguyễn Đăng	Khoa	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
317	22110185	Trần Dương Quốc	Thanh	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
318	22104754	Lê Song	Thương	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
319	22008083	Huỳnh Ngọc	Tú	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
320	22107127	Nguyễn Hoàng Thoại	Anh	1149	MK302DV01	Marketing Quốc tế	0100	
321	22114227	Nguyễn Thái	Vy	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
322	22112436	Nguyễn Trương Như	Ý	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
323	22104969	Lê Châu Khải	My	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
324	2194215	Lê Thành	Phát	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
325	2191440	Châu Thị Ngọc	Trinh	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
326	22500027	Nguyễn Vũ Ngọc	Linh	1150	MK306DV01	Quản trị Bán lẻ	0100	
327	22206261	Phan Long	Hồ	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
328	22207370	Nguyễn Thành	Tài	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
329	22206978	Lê Văn	Dũng	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
330	22204054	Nguyễn Hoàng Khánh	Đăng	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
331	22207406	Vũ Nguyễn Cát	Lượng	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
332	22114912	Trương Tuấn	Phong	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
333	22115000	Lê Trung	Hiếu	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
334	22115199	Lê Như Quốc	Thái	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
335	22104754	Lê Song	Thương	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
336	22013698	Nguyễn Dương	Quang	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
337	22011988	Phan Hoàng	Diễm	1151	MK316DV01	Chiến lược Định giá	0100	
338	22400374	Huỳnh Phúc	Thịnh	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
339	22400546	Huỳnh Duy	Khánh	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
340	22400796	Liêu Thục	Trân	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
341	2190193	Lê Trần Phúc	Nguyên	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
342	22000029	Vương Minh	Quân	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
343	22014679	Dương Tấn	Phát	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
344	22014155	Hồ Huỳnh Minh	Mỹ	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
345	22302380	Từ Minh Thiên	Ân	1156	NHAT102DV03	Tiếng Nhật 2	0100	
346	22114546	Lê Nguyên	Khang	1160	PE104DV01	Bóng đá	0400	
347	22400220	Nguyễn Xuân	Nghi	1164	PE105DV01	Bóng rổ	0400	
348	2190830	Nguyễn Vũ An	Nguyên	1164	PE105DV01	Bóng rổ	0400	
349	22206526	Trần Văn Quốc	Bảo	1164	PE105DV01	Bóng rổ	0400	
350	22300790	Voòng Thành	Thu	1164	PE105DV01	Bóng rổ	0400	
351	22301665	Lê Quốc	Huy	1165	PE107DV01	Karatedo	0100	
352	22303886	Vưu Kim	Long	1165	PE107DV01	Karatedo	0100	
353	22302260	Võ Nguyễn Nguyên	Lộc	1172	PE109DV01	Cầu lông	0600	
354	22206727	Phạm Phương	Trinh	1176	PE110DV01	Taekwondo	0300	
355	22400776	Võ Hoàng Ngọc	Tú	1178	PE114DV01	Kickboxing	0100	
356	22304112	Nguyễn Hoàng	Huy	1178	PE114DV01	Kickboxing	0100	
357	22400419	Lê Hoài	Phương	1178	PE114DV01	Kickboxing	0100	
358	22600197	Nghiêm Hà Nguyễn Trường	Thịnh	1178	PE114DV01	Kickboxing	0100	
359	22503047	Nguyễn Ngọc Như	Ý	1186	PE121DV01	Dance Sport	0100	
360	22205116	Lê Xuân Thanh	Thanh	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
361	22402919	Nguyễn Hồng Bảo	Anh	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
362	22206300	Triệu Ái	Vy	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
363	22401393	Trương Thị Hồng	Nhung	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
364	22014049	Huỳnh Duy	Anh	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
365	22006873	Nguyễn Hoàn Mỹ	Trân	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
366	22302163	Nguyễn Ngọc Thùy	Vân	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
367	22302108	Phạm Hoàng Thanh	Tú	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
368	22301425	Võ Minh Hoàng	Anh	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
369	22204312	Từ Khánh	Phương	1187	PE121DV01	Dance Sport	0200	
370	2182758	Cao Hồng	Ngọc	1189	PE127DV01	Yoga	0200	
371	22301475	Phạm Ngọc Thiên	Thanh	1189	PE127DV01	Yoga	0200	
372	22400460	Nguyễn Thị Phương	Vy	1189	PE127DV01	Yoga	0200	
373	22301139	Quách Đại	Nguyên	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
374	22600222	Võ Duy	Anh	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
375	22204882	Lê Đăng	Khoa	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
376	22206018	Phạm Như Nhân	Quyền	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
377	22207449	Trần Quán	Vinh	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
378	22207278	Đinh Ngọc	Dinh	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
379	22102144	Nguyễn Văn Bảo	Hoàn	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
380	22600069	Lâm Nhĩ	Khang	1215	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0100	
381	22301139	Quách Đại	Nguyên	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
382	22600222	Võ Duy	Anh	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
383	22204882	Lê Đăng	Khoa	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
384	22206018	Phạm Như Nhân	Quyền	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
385	22207449	Trần Quán	Vinh	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
386	22207278	Đinh Ngọc	Dinh	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
387	22102144	Nguyễn Văn Bảo	Hoàn	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
388	22600069	Lâm Nhĩ	Khang	1216	SW101DV01	Nhập môn Lập trình	0101	
389	22003208	Trần Công	Minh	1222	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0100	
390	2183024	Nguyễn Phi	Toàn	1222	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0100	
391	22301810	Phạm Điền	Tân	1222	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0100	
392	22003208	Trần Công	Minh	1223	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0101	
393	2183024	Nguyễn Phi	Toàn	1223	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0101	
394	22301810	Phạm Điền	Tân	1223	SW310DV01	PT ứng dụng trên TB di động	0101	
395	22207127	Lê Đức	Huy	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
396	22122675	Ngô Thị Diễm	Quỳnh	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
397	22111194	Đỗ Thị Thiên	Hà	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
398	22111451	Phan Khánh	Bình	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
399	22104232	Hồ Thị Ngọc	Hằng	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
400	22012123	Châu Kim	Phụng	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
401	22011324	Nguyễn Kim	Tuyền	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
402	22206698	Lê Thị Trúc	Quyên	1224	TC201DV02	Tài chính Tiền tệ	0100	
403	22200350	Phan Hoàng Minh	Quân	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
404	22203440	Nguyễn Hoàng Kim	Anh	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
405	22205770	Nguyễn Xuân Bảo	Nghi	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
406	22206165	Nguyễn Phi	Hùng	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
407	22000106	Trần Thái Anh	Duy	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
408	22011792	Đỗ Trâm	Anh	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
409	22011255	Nguyễn Hoàng	Quân	1229	TO102DV01	Kinh tế học trong DL và KS-NH	0100	
410	22206403	Lê Huỳnh Đức	Thành	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
411	22204731	Huỳnh Phạm An	Khương	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
412	22205368	Vũ Yến	Vy	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
413	22100042	Vũ Trần Trung	Đức	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
414	22200853	Phan Ngọc	Nhi	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
415	22108172	Lê Thanh	Khôi	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
416	22302306	Trần Lâm Quốc	Duy	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
417	22400028	Trịnh Gia	Phước	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
418	22401539	Lê Hoàng	Tâm	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
419	22500473	Trần Bảo	Như	1235	TT205DV02	Quy trình SX sản phẩm TTNN	0100	
420	22116855	Trần Minh	Đạo	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
421	22105280	Trần Nguyễn Yến	Nhi	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
422	22105747	Trần Minh	Tùng	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
423	22118416	Nguyễn Nhật Minh	Khôi	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
424	22110291	Nguyễn Kiều Gia	Hân	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
425	22112741	Văn Phú	Minh	1244	PR202DV01	Nhập môn Quan hệ công chúng	0100	
426	22303794	Cao Kim	Yến	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
427	22303997	Nguyễn Quang	Tiến	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
428	22301945	Nguyễn Quỳnh	Như	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
429	22301619	Nguyễn Ngọc Minh	Phú	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
430	22301587	Dương Hiển	Vinh	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
431	22014530	Huỳnh Phạm Nhã	Uyên	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
432	22207523	Đỗ Hữu	Khôi	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	

STT	MSSV	Họ lót	Tên	Số hiệu lớp	Mã học phần	Tên học phần	Lớp	Ghi chú
433	22207144	Uông Gia	Bảo	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
434	22301625	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
435	22303172	Trần Trí	Đại	1245	IB310DV01	C/lược thâm nhập thị trường QT	0100	
436	22204995	Nguyễn Hoàng	Tân	1251	HM203DE02	Pro Image in Tourism Industry	0100	
437	22207100	Chế Công	Lợi	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	
438	22207201	Bùi Nguyễn Hoàng	Huy	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	
439	22104238	Nguyễn Hồng	Anh	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	
440	22301105	Hà Ngọc Như	Ý	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	
441	22300614	Lê Thu	Uyên	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	
442	22401051	Nguyễn Viết Minh	Hiếu	1258	LAW111DV01	Luật Tố tụng Dân sự	0100	

TP.Hồ Chí Minh, Ngày 06 tháng 07 năm 2026

Trưởng Phòng

Nguyễn Tiến Lập

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN
PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

DANH SÁCH LỚP HỌC PHẦN ĐƯỢC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG
HỌC KỲ HK HÈ NH 2025 - 2026 (Mã HK 2534)

STT	MSMH	Lớp	Tên học phần	Số hiệu lớp	Sĩ số được ĐK thêm	Thứ	Giờ BĐ	Giờ KT	Tên phòng học CS học	Mã GV	Họ và tên lót	Tên	Ngày BĐ	Ngày KT
1	AI301DE01	0100	Machine Learning	1002	4	T2T4T6	13:50:00	15:30:00	Phòng 008 - CS Thành Thái	330	Nguyễn Ngọc	Tú	13/07/2026	16/08/2026
2	AI301DE01	0101	Machine Learning	1003	4	T2T4T6	15:50:00	17:30:00	Phòng 037 - CS Thành Thái	330	Nguyễn Ngọc	Tú	13/07/2026	16/08/2026
3	ANH203DE03	0100	Listening and Speaking 3	1008	22	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 007 - CS Thành Thái	3881	Bùi Thị	Hòa	13/07/2026	16/08/2026
4	ANH250DE03	0100	Work Experience Internship	1010	137	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2144	Võ Thị Kiều	Loan	13/07/2026	30/08/2026
5	ANH250DE03	0100	Work Experience Internship	1010	137	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2144	Võ Thị Kiều	Loan	13/07/2026	30/08/2026
6	ANH318DE03	0100	Internal Commmunication	1013	21	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 025 - CS Thành Thái	2520	Nguyễn Thị Thanh	Phương	13/07/2026	16/08/2026
7	ANH412DE01	0100	Intergrated Marketing & Commu	1016	26	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 006 - CS Thành Thái	2520	Nguyễn Thị Thanh	Phương	13/07/2026	16/08/2026
8	ANH421DE02	0100	Building Professional Cust. S.	1017	13	T2T4T6	7:50:00	11:30:00	Phòng 011 - CS Thành Thái	2520	Nguyễn Thị Thanh	Phương	13/07/2026	16/08/2026
9	BA204DE01	0100	Change Management	1020	19	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 505 - Nguyễn Văn Tráng	337	Nguyễn Thanh	Nam	13/07/2026	16/08/2026
10	BA302DE01	0100	Strategic Management	1021	6	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 604 - Nguyễn Văn Tráng	1477	Trần Thị	Út	13/07/2026	16/08/2026
11	BA303DE01	0100	Project Management	1022	11	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 305 - Nguyễn Văn Tráng	337	Nguyễn Thanh	Nam	13/07/2026	16/08/2026
12	EC313DE01	0100	Mobile Payment Development	1029	11	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 010 - CS Thành Thái	330	Nguyễn Ngọc	Tú	13/07/2026	16/08/2026
13	HM202DE01	0100	Mar Principles in Tourism&Hosp	1031	17	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 305 - Nguyễn Văn Tráng	4202	Nguyễn Hứa Tiến	Anh	13/07/2026	16/08/2026
14	HM308DE01	0100	Hospitality Sales Coach	1032	18	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 603 - Nguyễn Văn Tráng	4202	Nguyễn Hứa Tiến	Anh	13/07/2026	16/08/2026
15	HRM203DE01	0100	Human Resource Management	1034	26	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 028 - CS Thành Thái	1287	Nguyễn Thị	Bê	13/07/2026	16/08/2026
16	IB401DE01	0100	International Business Managem	1035	13	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 006 - CS Thành Thái	2159	Lê Đức	Nhã	13/07/2026	16/08/2026
17	IT306DE01	0100	Emerging Technologies	1040	17	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 013 - CS Thành Thái	330	Nguyễn Ngọc	Tú	13/07/2026	16/08/2026
18	IT317DE01	0100	Phát triển ứng dụng IOT	1041	35	T2T4T6	7:50:00	9:30:00	Phòng 020 - CS Thành Thái	699	Trang Hồng	Sơn	13/07/2026	16/08/2026
19	IT317DE01	0101	Phát triển ứng dụng IOT	1042	15	T2T4T6	9:50:00	11:30:00	Phòng 038 - CS Thành Thái	699	Trang Hồng	Sơn	13/07/2026	16/08/2026
20	KT413DE01	0100	Internal Auditing	1043	9	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 009 - CS Thành Thái	169	Phùng Thế	Vinh	13/07/2026	16/08/2026
21	LG311DE01	0200	Techniq of Int Trade (FIATA)	1045	2	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 015 - CS Thành Thái	4232	Bùi Hải	Đăng	13/07/2026	16/08/2026
22	LG311DE01	0400	Techniq of Int Trade (FIATA)	1047	3	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 010 - CS Thành Thái	3935	Huỳnh Đăng	Khoa	13/07/2026	16/08/2026
23	LG311DE01	0500	Techniq of Int Trade (FIATA)	1048	5	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 010 - CS Thành Thái	3935	Huỳnh Đăng	Khoa	13/07/2026	16/08/2026
24	MK202DE02	0100	Customer Behavior	1049	20	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 602 - Nguyễn Văn Tráng	3579	Huỳnh Thị Thanh	Thúy	13/07/2026	16/08/2026

25	MK302DE01	0100	International Marketing	1051	21	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Phòng 012 - CS Thành Thái	3885	Trần Phương Bảo	Uyên	13/07/2026	16/08/2026
26	MK308DE03	0100	Integrated Marketing Com Manag	1052	13	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 301 - Nguyễn Văn Tráng	3110	Đỗ Huỳnh Lâm	Thịnh	13/07/2026	16/08/2026
27	MK310DE01	0100	Sales Management	1053	17	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 507 - Nguyễn Văn Tráng	1237	Phan Minh	Tuấn	13/07/2026	16/08/2026
28	MK401DE02	0100	Brand Management	1055	21	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 401 - Nguyễn Văn Tráng	1237	Phan Minh	Tuấn	13/07/2026	16/08/2026
29	MK403DE02	0100	Customer Service & Management	1056	14	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 506 - Veritas Hall	3671	Lý Thị Mỹ	Hạnh	13/07/2026	16/08/2026
30	MK406DE01	0100	Content Marketing	1058	11	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 019 - CS Thành Thái	1952	Đặng Trương Thùy	Anh	13/07/2026	16/08/2026
31	MK407DE01	0100	Events & Sponsors Management	1059	15	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 401 - Nguyễn Văn Tráng	797	Hà Đình	Tùng	13/07/2026	16/08/2026
32	PR402DE01	0100	Crisis Communication Mngt	1062	12	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 603 - Nguyễn Văn Tráng	3872	Phạm Tấn	Thông	13/07/2026	16/08/2026
33	RM401DE01	0100	Restaurant Planning and Design	1063	18	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 1005 - Nguyễn Văn Tráng	2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	16/08/2026
34	SW318DE01	0100	Software Requirement Engineeri	1064	22	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 303 - Nguyễn Văn Tráng	272	Nguyễn Văn	Sơn	13/07/2026	16/08/2026
35	SW403DE01	0100	Software Project Management	1065	9	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 303 - Nguyễn Văn Tráng	272	Nguyễn Văn	Sơn	13/07/2026	16/08/2026
36	TC303DE01	0100	Portfolio Management	1067	7	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 018 - CS Thành Thái	991	Nguyễn Minh	Triết	13/07/2026	16/08/2026
37	TC402DE01	0100	Modelling in Finance	1069	23	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 039 - CS Thành Thái	906	Nguyễn Tường	Minh	13/07/2026	16/08/2026
38	TK409DE02	0100	Fashion Design: Pre-graduation	1070	7	T2T4T6	8:40:00	12:20:00	Phòng 702 - CS Cao Thắng	2471	Phạm Hồng	Vân	13/07/2026	16/08/2026
39	TK409DE02	0200	Fashion Design: Pre-graduation	1071	2	T2T4T6	13:00:00	16:40:00	Phòng 702 - CS Cao Thắng	2471	Phạm Hồng	Vân	13/07/2026	16/08/2026
40	TO206DE01	0100	Field Trip 2	1072	25	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 302 - Nguyễn Văn Tráng	1739	Lê Minh	Phương	13/07/2026	22/07/2026
41	AI250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1074	188	T2T3T4T5T6	7:00:00	11:30:00		2276	Vũ Đình	Khôi	13/07/2026	30/08/2026
42	AI250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1074	188	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		2276	Vũ Đình	Khôi	13/07/2026	30/08/2026
43	BA101DV01	0100	Kinh tế Vi mô	1077	10	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 505 - Nguyễn Văn Tráng	607	Lê Ngọc	Đức	13/07/2026	16/08/2026
44	BA102DV01	0100	Kinh tế Vĩ mô	1078	26	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 307 - Nguyễn Văn Tráng	2682	Đặng Hoàng Minh	Quân	13/07/2026	16/08/2026
45	BA103DV01	0100	Đạo đức Kinh doanh	1079	23	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 507 - Nguyễn Văn Tráng	475	Đinh Thị	Lợi	13/07/2026	16/08/2026
46	BA104DV01	0100	Quản trị học	1080	11	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 305 - Nguyễn Văn Tráng	475	Đinh Thị	Lợi	13/07/2026	16/08/2026
47	BA250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1081	92	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		607	Lê Ngọc	Đức	13/07/2026	30/08/2026
48	BA250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1081	92	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		607	Lê Ngọc	Đức	13/07/2026	30/08/2026
49	BA302DV01	0100	Quản trị Chiến lược	1082	28	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 602 - Nguyễn Văn Tráng	1477	Trần Thị	Út	13/07/2026	16/08/2026
50	BA306DV01	0100	Quản trị Chất lượng	1083	18	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 307 - Nguyễn Văn Tráng	2682	Đặng Hoàng Minh	Quân	13/07/2026	16/08/2026
51	BA307DV01	0100	PP nghiên cứu trong KD	1084	6	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 005 - CS Thành Thái	2693	Trần Duy Nghiêm	Luật	13/07/2026	16/08/2026
52	BA307DV01	0200	PP nghiên cứu trong KD	1085	2	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 003 - CS Thành Thái	2693	Trần Duy Nghiêm	Luật	13/07/2026	16/08/2026
53	BA307DV01	0300	PP nghiên cứu trong KD	1086	7	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 406 - Voyage Hall	2693	Trần Duy Nghiêm	Luật	13/07/2026	16/08/2026
54	BA307DV01	0400	PP nghiên cứu trong KD	1087	9	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 406 - Voyage Hall	2693	Trần Duy Nghiêm	Luật	13/07/2026	16/08/2026

55	BLAW250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1088	147	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		4120	Phạm Bá	Thiên	13/07/2026	30/08/2026
56	BLAW250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1088	147	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		4120	Phạm Bá	Thiên	13/07/2026	30/08/2026
57	CL250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1089	181	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2492	Du Quế	Tiên	13/07/2026	30/08/2026
58	CL250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1089	181	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		2492	Du Quế	Tiên	13/07/2026	30/08/2026
59	DA350DV01	0100	Thực tập Nghề nghiệp	1090	150	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2380	Phan Vũ	Linh	13/07/2026	30/08/2026
60	DA350DV01	0100	Thực tập Nghề nghiệp	1090	150	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2380	Phan Vũ	Linh	13/07/2026	30/08/2026
61	DC140DV01	0100	Triết học Mác-Lênin	1091	24	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 048 - CS Thành Thái	84	Nguyễn Dạ	Thu	13/07/2026	16/08/2026
62	DC141DV01	0100	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	1092	20	T3T5	7:00:00	9:30:00	Phòng 003 - CS Thành Thái	502	Nguyễn Thị	Điệp	13/07/2026	16/08/2026
63	DC143DV01	0100	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1094	6	T5	9:50:00	12:20:00	e-Learning 010	1785	Hồ Thị	Trinh	06/08/2026	06/08/2026
64	DC143DV01	0200	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1095	6	T4	7:00:00	9:30:00	e-Learning 009	1785	Hồ Thị	Trinh	05/08/2026	05/08/2026
65	DC144DV01	0100	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	1097	1	T5T7	9:50:00	12:20:00	e-Learning 007	1733	Nguyễn Minh	Quang	23/07/2026	25/07/2026
66	DM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1098	100	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		3870	Hồng	Quý	13/07/2026	30/08/2026
67	DM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1098	100	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		3870	Hồng	Quý	13/07/2026	30/08/2026
68	DM304DV01	0100	Dẫn nhập môn Marketing KTS	1099	38	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 302 - Nguyễn Văn Tráng	3877	Nguyễn Thành	Lữ	13/07/2026	16/08/2026
69	DM306DV01	0100	Quản trị QHKH & CL trực tuyến	1100	28	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 030 - CS Thành Thái	275	Đỗ Trọng	Danh	13/07/2026	16/08/2026
70	EC250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1101	171	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2984	Ngô Minh	Trà	13/07/2026	30/08/2026
71	EC250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1101	171	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2984	Ngô Minh	Trà	13/07/2026	30/08/2026
72	EM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1102	147	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
73	EM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1102	147	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
74	FT250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1103	178	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		4198	Ngô Kiều	Khanh	13/07/2026	30/08/2026
75	FT250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1103	178	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		4198	Ngô Kiều	Khanh	13/07/2026	30/08/2026
76	GD350DV01	0100	Thực tập Nghề nghiệp	1104	42	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2195	Nguyễn Thị Lan	Trúc	13/07/2026	30/08/2026
77	GD350DV01	0100	Thực tập Nghề nghiệp	1104	42	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2195	Nguyễn Thị Lan	Trúc	13/07/2026	30/08/2026
78	GE106DV01	0100	Tiếng Anh Hội nhập Quốc tế 4	1106	1	T2T4T6T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 014 - CS Thành Thái	1863	Võ Thị Minh	Hạnh	13/07/2026	21/08/2026
79	GE106DV01	0100	Tiếng Anh Hội nhập Quốc tế 4	1106	1	T3T5	9:50:00	12:20:00	Phòng 014 - CS Thành Thái				13/07/2026	21/08/2026
80	GLAW101DV01	0300	Pháp luật Đại cương	1110	2	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 009 - CS Thành Thái	6090	Đặng Thanh	Sâm	13/07/2026	16/08/2026
81	GLAW101DV01	0400	Pháp luật Đại cương	1111	7	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 018 - CS Thành Thái	3573	Nguyễn Hoài	Nam	13/07/2026	16/08/2026
82	HM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1113	161	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
83	HM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1113	161	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
84	HRM250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1116	173	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		655	Nguyễn Quốc	Sĩ	13/07/2026	30/08/2026

85	HRM250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1116	173	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		655	Nguyễn Quốc	Sĩ	13/07/2026	30/08/2026
86	HRM302DV01	0100	Lương, Thưởng và Phúc lợi	1117	25	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 028 - CS Thành Thái	1287	Nguyễn Thị	Bê	13/07/2026	16/08/2026
87	IB250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1119	84	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		603	Phạm Văn	Minh	13/07/2026	30/08/2026
88	IB250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1119	84	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		603	Phạm Văn	Minh	13/07/2026	30/08/2026
89	IT001DV01	0100	Tin học dự bị	1123	9	T3T5	7:50:00	11:30:00	Phòng 038 - CS Thành Thái	304	Đặng Thanh Linh	Phú	13/07/2026	16/08/2026
90	IT201DV01	0100	Cơ sở Dữ liệu	1124	32	T2T4T6	7:00:00	8:40:00	Phòng 013 - CS Thành Thái	254	Nguyễn Phượng	Hoàng	13/07/2026	16/08/2026
91	IT201DV01	0101	Cơ sở Dữ liệu	1125	12	T2T4T6	8:40:00	10:40:00	Phòng 037 - CS Thành Thái	254	Nguyễn Phượng	Hoàng	13/07/2026	16/08/2026
92	IT205DV01	0100	Thực hành Công nghệ Thông tin3	1128	13	T2T4T6	7:00:00	8:40:00	Phòng 034 - CS Thành Thái	68	Trần Thị Trường	Thi	13/07/2026	16/08/2026
93	IT250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1131	99	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		699	Trang Hồng	Sơn	13/07/2026	30/08/2026
94	IT250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1131	99	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		699	Trang Hồng	Sơn	13/07/2026	30/08/2026
95	KT250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1134	176	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		1759	Mai Thị Thùy	Trang	13/07/2026	30/08/2026
96	KT250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1134	176	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		1759	Mai Thị Thùy	Trang	13/07/2026	30/08/2026
97	LE202DV01	0100	Tư duy Phản biện	1136	16	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 003 - CS Thành Thái	1566	Nguyễn Hoàng	Tuấn	13/07/2026	16/08/2026
98	LG250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1139	92	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		4232	Bùi Hải	Đăng	13/07/2026	30/08/2026
99	LG250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1139	92	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		4232	Bùi Hải	Đăng	13/07/2026	30/08/2026
100	MC250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1141	106	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		3110	Đỗ Huỳnh Lâm	Thịnh	13/07/2026	30/08/2026
101	MC250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1141	106	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		3110	Đỗ Huỳnh Lâm	Thịnh	13/07/2026	30/08/2026
102	MIS102DV01	0100	Nhập môn Hệ thống Thông tin QL	1142	18	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 037 - CS Thành Thái	275	Đỗ Trọng	Danh	13/07/2026	16/08/2026
103	MIS250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1144	200	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		204	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	13/07/2026	30/08/2026
104	MIS250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1144	200	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		204	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	13/07/2026	30/08/2026
105	MK203DV01	0200	Marketing Căn bản	1147	32	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 012 - CS Thành Thái	3885	Trần Phương Bảo	Uyên	13/07/2026	16/08/2026
106	MK250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1148	83	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		3007	Trần Ngọc	Quỳnh	13/07/2026	30/08/2026
107	MK250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1148	83	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		3007	Trần Ngọc	Quỳnh	13/07/2026	30/08/2026
108	MK317DV01	0100	Chiến lược Marketing	1152	29	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 601 - Nguyễn Văn Tráng	171	Lê Anh	Chung	13/07/2026	16/08/2026
109	MK403DV02	0100	Quản lý và chăm sóc khách hàng	1153	24	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 030 - CS Thành Thái	275	Đỗ Trọng	Danh	13/07/2026	16/08/2026
110	MK413DV01	0100	Điều hành bán hàng đa kênh	1155	15	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Phòng 016 - CS Thành Thái	3735	Nguyễn Minh	Trường	13/07/2026	16/08/2026
111	PE104DV01	0100	Bóng đá	1157	15	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Sân Phú Thọ 1	1233	Nguyễn Thanh	Quang	13/07/2026	03/08/2026
112	PE104DV01	0300	Bóng đá	1159	15	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Sân Phú Thọ 1	1233	Nguyễn Thanh	Quang	13/07/2026	04/08/2026
113	PE105DV01	0100	Bóng rổ	1161	11	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Sân 046A - CS Thành Thái	2085	Vũ Hữu Trí	Đăng	13/07/2026	03/08/2026
114	PE105DV01	0200	Bóng rổ	1162	3	T2T4T6	15:50:00	18:20:00	Sân 046A - CS Thành Thái	2085	Vũ Hữu Trí	Đăng	13/07/2026	03/08/2026

115	PE105DV01	0300	Bóng rổ	1163	11	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Sân 046A - CS Thành Thái	2085	Vũ Hữu Trí	Đăng	13/07/2026	04/08/2026
116	PE107DV01	0200	Karatedo	1166	8	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	1632	Phạm Hữu	Thành	13/07/2026	04/08/2026
117	PE109DV01	0100	Cầu lông	1167	9	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Sân 046C - CS Thành Thái	743	Nguyễn Thanh	Tuyên	13/07/2026	03/08/2026
118	PE109DV01	0200	Cầu lông	1168	7	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Sân 046C - CS Thành Thái	743	Nguyễn Thanh	Tuyên	13/07/2026	03/08/2026
119	PE109DV01	0300	Cầu lông	1169	5	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Sân 046B - CS Thành Thái	743	Nguyễn Thanh	Tuyên	13/07/2026	03/08/2026
120	PE109DV01	0400	Cầu lông	1170	14	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Sân 046C - CS Thành Thái	841	Bùi Bảo	Trung	13/07/2026	04/08/2026
121	PE109DV01	0500	Cầu lông	1171	10	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Sân 046C - CS Thành Thái	841	Bùi Bảo	Trung	13/07/2026	04/08/2026
122	PE109DV01	0700	Cầu lông	1173	14	T3T5T7	9:50:00	12:20:00	Sân 046B - CS Thành Thái	743	Nguyễn Thanh	Tuyên	13/07/2026	04/08/2026
123	PE110DV01	0100	Taekwondo	1174	15	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	1338	Nguyễn Phú	Cường	13/07/2026	03/08/2026
124	PE110DV01	0200	Taekwondo	1175	12	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	1338	Nguyễn Phú	Cường	13/07/2026	03/08/2026
125	PE114DV01	0200	Kickboxing	1179	6	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Kick Boxing Đào Duy Từ 2	3401	Đỗ Hồ Nguyệt	Thu	13/07/2026	03/08/2026
126	PE114DV01	0300	Kickboxing	1180	6	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Kick Boxing Đào Duy Từ 2	3401	Đỗ Hồ Nguyệt	Thu	13/07/2026	03/08/2026
127	PE115DV01	0300	Marathon	1183	12	T3T5T7	18:30:00	21:00:00	Sân tập RUN 1	841	Bùi Bảo	Trung	13/07/2026	04/08/2026
128	PE127DV01	0100	Yoga	1188	4	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 044 - CS Thành Thái	6028	Vũ Thị Ngọc	Phượng	13/07/2026	03/08/2026
129	PE128DV01	0100	Bắn cung	1190	15	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Sân tập bắn cung Nhà VHTN 2	3334	Đoàn Thị	Lệ	13/07/2026	03/08/2026
130	PE128DV01	0200	Bắn cung	1191	2	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Sân tập bắn cung Nhà VHTN 2	3334	Đoàn Thị	Lệ	13/07/2026	04/08/2026
131	PE128DV01	0300	Bắn cung	1192	13	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Sân tập bắn cung Nhà VHTN 2	3334	Đoàn Thị	Lệ	13/07/2026	03/08/2026
132	PE129DV01	0100	Bắn súng	1193	4	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	25 Nguyễn Bỉnh Khiêm-Bắn súng1	4151	Nguyễn Lâm Quốc	Trọng	13/07/2026	03/08/2026
133	PE129DV01	0200	Bắn súng	1194	11	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	25 Nguyễn Bỉnh Khiêm-Bắn súng1	4151	Nguyễn Lâm Quốc	Trọng	13/07/2026	04/08/2026
134	PE130DV01	0100	Pickleball	1195	8	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Sân 046B - CS Thành Thái	1632	Phạm Hữu	Thành	13/07/2026	03/08/2026
135	PE130DV01	0200	Pickleball	1196	1	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Sân 046B - CS Thành Thái	1632	Phạm Hữu	Thành	13/07/2026	03/08/2026
136	PE130DV01	0300	Pickleball	1197	1	T3T5T7	13:00:00	15:30:00	Sân 046B - CS Thành Thái	1632	Phạm Hữu	Thành	13/07/2026	04/08/2026
137	PE130DV01	0400	Pickleball	1198	9	T3T5T7	15:50:00	18:20:00	Sân 046B - CS Thành Thái	1632	Phạm Hữu	Thành	13/07/2026	04/08/2026
138	PHAP103DV02	0100	Tiếng Pháp 3	1199	20	T2T3T4T5T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 027 - CS Thành Thái	739	Võ Thị Tâm	Phúc	13/07/2026	16/08/2026
139	PR250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1200	166	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2082	Mai Quyết	Thắng	13/07/2026	30/08/2026
140	PR250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1200	166	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2082	Mai Quyết	Thắng	13/07/2026	30/08/2026
141	PSY250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1202	154	T2T3T4T5T6	7:30:00	11:30:00		175	Phan Trịnh Hoàng Dạ	Thi	13/07/2026	30/08/2026
142	PSY250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1202	154	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		175	Phan Trịnh Hoàng Dạ	Thi	13/07/2026	30/08/2026
143	QP009DV01	0100	Giáo dục Quốc phòng	1203	25	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_17				24/08/2026	11/09/2026
144	QP009DV01	0100	Giáo dục Quốc phòng	1203	25	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_17				24/08/2026	11/09/2026

145	QP009DV01	0200	Giáo dục Quốc phòng	1204	10	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_14				24/08/2026	11/09/2026
146	QP009DV01	0200	Giáo dục Quốc phòng	1204	10	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_14				24/08/2026	11/09/2026
147	QP009DV01	0300	Giáo dục Quốc phòng	1205	22	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_04				24/08/2026	11/09/2026
148	QP009DV01	0300	Giáo dục Quốc phòng	1205	22	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_04				24/08/2026	11/09/2026
149	QP009DV01	0400	Giáo dục Quốc phòng	1206	18	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_15				24/08/2026	11/09/2026
150	QP009DV01	0400	Giáo dục Quốc phòng	1206	18	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_15				24/08/2026	11/09/2026
151	QP009DV01	0500	Giáo dục Quốc phòng	1207	8	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_11				24/08/2026	11/09/2026
152	QP009DV01	0500	Giáo dục Quốc phòng	1207	8	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_11				24/08/2026	11/09/2026
153	QP009DV01	0600	Giáo dục Quốc phòng	1208	25	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_03				24/08/2026	11/09/2026
154	QP009DV01	0600	Giáo dục Quốc phòng	1208	25	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_03				24/08/2026	11/09/2026
155	QP009DV01	0700	Giáo dục Quốc phòng	1209	13	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_08				24/08/2026	11/09/2026
156	QP009DV01	0700	Giáo dục Quốc phòng	1209	13	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_08				24/08/2026	11/09/2026
157	QP009DV01	0800	Giáo dục Quốc phòng	1210	17	T2T3T4T5T6T7CN	7:50:00	12:20:00	QP_02				24/08/2026	11/09/2026
158	QP009DV01	0800	Giáo dục Quốc phòng	1210	17	T2T3T4T5T6T7CN	13:50:00	18:20:00	QP_02				24/08/2026	11/09/2026
159	RM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1212	180	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
160	RM250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1212	180	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
161	RM304DV01	0100	Kỹ thuật làm bánh	1213	7	T2T4T6	13:00:00	16:40:00	Phòng 1005 - Nguyễn Văn Tráng	855	Võ Thị Thu	Hà	13/07/2026	27/07/2026
162	RM304DV01	0100	Kỹ thuật làm bánh	1213	7	T4	13:00:00	14:40:00	Phòng 1005 - Nguyễn Văn Tráng	855	Võ Thị Thu	Hà	29/07/2026	29/07/2026
163	SE250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1214	185	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		4231	Phan Danh	Na	13/07/2026	30/08/2026
164	SE250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1214	185	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		4231	Phan Danh	Na	13/07/2026	30/08/2026
165	SW250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1217	167	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		272	Nguyễn Văn	Sơn	13/07/2026	30/08/2026
166	SW250DV01	0100	Thực tập nhận thức	1217	167	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		272	Nguyễn Văn	Sơn	13/07/2026	30/08/2026
167	SW305DV01	0100	Phát triển Web	1218	23	T3T5T7	8:40:00	10:40:00	Phòng 007 - CS Thành Thái	553	Phạm Thị Kim	Ngôn	13/07/2026	16/08/2026
168	SW305DV01	0101	Phát triển Web	1219	3	T3T5T7	10:40:00	12:20:00	Phòng 034 - CS Thành Thái	553	Phạm Thị Kim	Ngôn	13/07/2026	16/08/2026
169	SW306DV01	0100	Phát triển Web Front-End	1220	34	T3T5T7	13:00:00	14:40:00	Phòng 015 - CS Thành Thái	553	Phạm Thị Kim	Ngôn	13/07/2026	16/08/2026
170	SW306DV01	0101	Phát triển Web Front-End	1221	14	T3T5T7	14:40:00	16:40:00	Phòng 038 - CS Thành Thái	553	Phạm Thị Kim	Ngôn	13/07/2026	16/08/2026
171	TC202DV01	0100	Tài chính Doanh nghiệp	1225	17	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 020 - CS Thành Thái	3577	Lê Hồng	Nam	13/07/2026	16/08/2026
172	TC250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1226	160	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		1707	Nghiêm Tấn	Phong	13/07/2026	30/08/2026
173	TC250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1226	160	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		1707	Nghiêm Tấn	Phong	13/07/2026	30/08/2026
174	TN406DV01	0100	Thực tập nghề nghiệp	1228	44	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2545	Hà Thị Hoài	Thu	13/07/2026	30/08/2026

175	TN406DV01	0100	Thực tập nghề nghiệp	1228	44	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		2545	Hà Thị Hoài	Thu	13/07/2026	30/08/2026
176	TO250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1230	188	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
177	TO250DV01	0100	Thực tập Nhận thức	1230	188	T2T3T4T5T6	13:00:00	17:30:00		2363	Đinh Vạn Ngọc	Hà	13/07/2026	30/08/2026
178	TO317DV01	0100	Du lịch bền vững	1231	5	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 406 - Voyage Hall	4234	Ngô Đình Minh	Quang	13/07/2026	16/08/2026
179	TO317DV01	0200	Du lịch bền vững	1232	9	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 406 - Voyage Hall	4234	Ngô Đình Minh	Quang	13/07/2026	16/08/2026
180	TQ103DV03	0100	Tiếng Trung 3	1233	14	T2T3T4T5T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 025 - CS Thành Thái	3440	Lã Thị Thùy	Phương	13/07/2026	16/08/2026
181	TQ201DV05	0100	Tiếng Trung 4	1234	20	T2T3T4T5T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 021 - CS Thành Thái	3440	Lã Thị Thùy	Phương	13/07/2026	16/08/2026
182	TT250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1236	153	T2T3T4T5T6	7:50:00	12:20:00		3110	Đỗ Huỳnh Lâm	Thịnh	13/07/2026	30/08/2026
183	TT250DV02	0100	Thực tập Nhận thức	1236	153	T2T3T4T5T6	13:50:00	18:20:00		3110	Đỗ Huỳnh Lâm	Thịnh	13/07/2026	30/08/2026
184	TO206DE01	0101	Thực địa 2	1237	20				Thực địa Tour Guiding 1	1739	Lê Minh	Phương	23/07/2026	16/08/2026
185	HM302DV02	0100	Phát triển nhân sự ngành DV	1238	3	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 305 - Nguyễn Văn Tráng	2731	Đậu Thị Ngọc	Phụng	13/07/2026	16/08/2026
186	HM302DV02	0300	Phát triển nhân sự ngành DV	1240	10	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 306 - Nguyễn Văn Tráng	870	Trần Việt	Vương	13/07/2026	16/08/2026
187	HM302DV02	0400	Phát triển nhân sự ngành DV	1241	1	T2T4T6	7:00:00	9:30:00	Phòng 302 - Nguyễn Văn Tráng	1739	Lê Minh	Phương	13/07/2026	16/08/2026
188	TN217DV01	0100	Đề án:Đi thực tế tìm hiểu KTNT	1242	21								13/07/2026	05/09/2026
189	TO201DV01	0100	Đề án 1: Khảo sát ý kiến KH	1243	19								13/07/2026	05/09/2026
190	RM304DV01	0101	Kỹ thuật làm bánh	1246	12	T2T4T6	13:00:00	17:30:00	Phòng 1003 - Nguyễn Văn Tráng	855	Võ Thị Thu	Hà	31/07/2026	14/08/2026
192	EM406DE02	0100	Event Operation & Production	1248	15	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 024 - CS Thành Thái	2455	Nguyễn Thị Trung	Trinh	13/07/2026	16/08/2026
193	BA307DV01	0500	PP nghiên cứu trong KD	1252	28	T2T4T6	13:00:00	15:30:00	Phòng 048 - CS Thành Thái	2693	Trần Duy Nghiêm	Luật	13/07/2026	16/08/2026
194	DC144DV01	0200	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	1253	32	T3T5T7	7:00:00	9:30:00	Phòng 606 - Nguyễn Văn Tráng	1733	Nguyễn Minh	Quang	13/07/2026	04/08/2026
195	DC143DV01	0400	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1254	4	T5	13:00:00	15:30:00	e-Learning 010	1785	Hồ Thị	Trinh	06/08/2026	06/08/2026
196	LE208DV01	0200	Giao tiếp liên Văn hoá	1502	33	T2T4T6	9:50:00	12:20:00	Phòng 004 - CS Thành Thái	866	Doãn Thị	Ngọc	13/07/2026	16/08/2026